

Số: 12/2025/QĐST-HNGĐ

Mường tè, ngày 10 tháng 04 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 18/2025/TLST- HNGĐ, ngày 18 tháng 02 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh L, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn, chị: Vui Thị H, sinh ngày 08/12/1984 - Địa chỉ: Bản N, xã M, huyện M, tỉnh L.

- Số điện thoại: 0343421085; số fax: không.

2. Bị đơn, anh: Lý Văn P, sinh ngày 25/09/1987 - Địa chỉ: Bản N, xã M, huyện M, tỉnh L.

Căn cứ vào Điều 147; Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 51, 54, 55, 57, 81,82, 83 Luật hôn nhân gia đình năm 2014.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 04 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc tự nguyện thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 04 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH.

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Vui Thị H, sinh ngày 08/12/1984 và anh Lý Văn P, sinh ngày 25/09/1987 - Địa chỉ: Bản N, xã M, huyện M, tỉnh L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Vui Thị H và anh Lý Văn P, thỏa thuận, nhất trí: Thuận tình ly hôn.

2.2. *Về con chung:* Chị Vui Thị H và anh Lý Văn P, thỏa thuận, nhất trí: Giao 01 con chung, cụ thể như sau:

- Giao cho chị Vui Thị H, được nuôi con: Lý Thị Lan A, sinh ngày 11/12/2011 (14 tuổi), đang học tại Trường tiểu học Nguyễn Hữu T, xã M, huyện

M, tỉnh L, cho đến khi con đủ 18 tuổi. Anh Lý Văn P không trực tiếp nuôi con, có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con, chị Vui Thị H không được cản trở.

2.3. *Về cấp dưỡng nuôi con:* Chị Vui Thị H và anh Lý Văn P, thỏa thuận, nhất trí. Anh Lý Văn P không phải cấp dưỡng nuôi con chung sau ly hôn.

2.4. *Về tài sản chung:* Chị Vui Thị H và anh Lý Văn P. Thỏa thuận, thống nhất. Không yêu cầu tòa án giải quyết.

2.5. *Về nợ chung:* Chị Vui Thị H và anh Lý Văn P. Thỏa thuận, thống nhất, không có nợ chung. Không yêu cầu tòa án giải quyết.

2.6. *Về án phí:* Chị Vui Thị H và anh Lý Văn P, thỏa thuận, nhất trí. Chị Vui Thị H nộp toàn bộ án phí hôn nhân sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26 và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án. Chị Vui Thị H nộp toàn bộ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, số tiền 150.000 đồng, cụ thể như sau:

- Chị Vui Thị H nộp số tiền 75.000 đồng và nộp cho anh Lý Văn P số tiền 75.000 đồng. Được khấu trừ trong tổng số tiền 300.000 đồng dự phí đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án ký hiệu: BLTU/23, số 0000718, ngày 18/02/2025. Tại Chi cục thi hành án dân sự huyện M, tỉnh L.

- Trả lại số tiền 150.000 đồng dự phí sơ thẩm đã nộp theo quy định của pháp luật - Cho chị Vui Thị H, sinh ngày 08/12/1984 - Địa chỉ: Bản N, xã M, huyện M, tỉnh L - Số điện thoại: 0343421085.

- Anh Lý Văn P. Không phải nộp án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh L;
- VKSND tỉnh L;
- VKSND huyện M;
- CCTHADS huyện M;
- UBND xã M;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lò Xuân Hải